

BVĐK HUYỆN QUAN HÓA
KHOA DƯỢC-TTB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

HƯỚNG DẪN PHA CÁC KHÁNG SINH PHỔ BIẾN DÙNG TRONG BỆNH VIỆN

NĂM 2022-2023

HƯỚNG DẪN PHA CÁC KHÁNG SINH PHỔ BIẾN DÙNG TRONG BỆNH VIỆN

TT	Tên hoạt chất - nồng độ	Tên thương mại	Tiêm bắp	Tiêm tĩnh mạch		Truyền tĩnh mạch		Dung môi tương thích	Chú ý
				Cách pha	Tốc độ	Cách pha	Tốc độ		
1	Ampicillin 1000mg Sulbactam 500mg bột pha tiêm	AMA-POWER	- Hòa tan hoàn toàn 1.5g AMA-POWER Với 3.2ml NCPT hoặc với dd pha tiêm vô khuẩn lidocaine HCl 0.5%.	- Hòa tan hoàn toàn 1.5g AMA-POWER Với 3.2ml NCPT.	3 phút	- Hòa tan hoàn toàn: 1.5g AMA-POWER /3.2 ml NCPT, pha loãng trong 50ml dung môi tương hợp.	- Truyền tĩnh mạch 15-30 phút.	- NaCl 0,9%	- Dung dịch đậm đặc tiêm bắp nên dùng trong vòng 1h sau khi pha. - Bảo quản ở 25°C: tiêm tĩnh mạch trong vòng 8h sau pha.
2	Ceftizoxim 1g	Ceftizoxim 1g	- Hoà nguyên lọ 1g Ceftizoxim với 3 ml NCPT.	- Hoà nguyên lọ 1 g Ceftizoxim với 10 ml NCPT. Lắc kỹ trước khi dùng.	3-5 phút	- Hòa tan 1g Ceftizoxim trong 10ml nước cất pha tiêm vô khuẩn, sau đó pha loãng dd này với 50-100ml dung dịch tương thích.	- Truyền tĩnh mạch liên tục hay ngắt quãng trong 20-30 phút.	- NaCl 0,9% - Dextrose 5% hoặc 10% - dd Renger lactat.	- Dung dịch sau khi pha phải dùng ngay để ngăn ngừa nguy cơ nhiễm khuẩn.
3	Cefoperazone 1g	Medocef 1g	- Bước 1: Hòa tan hoàn toàn 1g Cefoperazone với 2,8 ml NCPT - Bước 2: Thêm vào dd trên 1ml Lidocain 2%, lắc đều.	X	X	- Hòa tan hoàn toàn 1g Cefoperazone trong 5ml dd tương thích. + Tiến hành hòa tan 5ml dd trên với 20 - 40ml dd tương thích dùng để truyền tĩnh mạch ngắt quãng. + Tiến hành hòa tan 5ml dd trên với dd tương thích đến khi đạt nồng độ 2-25mg/ml dùng để truyền tĩnh mạch liên tục	- Truyền tĩnh mạch liên tục hay ngắt quãng trong 15-30 phút.	- NaCl 0,9% - Dextrose 5% hoặc 10% - Dextrose 5% và NaCl 0,9% hoặc 2%	- Dung dịch sau khi pha nên sử dụng ngay, nếu chưa dùng ngay thì bảo quản ở nhiệt độ 2°C – 8°C nhưng không quá 24h.

TT	Tên hoạt chất - nồng độ	Tên thương mại	Tiêm bắp	Tiêm tĩnh mạch		Truyền tĩnh mạch		Dung môi tương thích	Chú ý
				Cách pha	Tốc độ	Cách pha	Tốc độ		
5	- Cefazolin sodium 1000mg	ZOLIFAST	- Hòa tan hoàn toàn 1000mg Cefazolin với 2,5ml nước cất pha tiêm.	- Hòa tan hoàn toàn 1000mg Cefazolin với 10ml nước cất pha tiêm.	Tiêm tĩnh mạch chậm	X	X	Nước cất pha tiêm	
6	Oxacolin 0,5g	Oxacolin 0,5g	- Hòa tan hoàn toàn 0,5g Oxacolin với 2,7-2,8ml nước cất pha tiêm.	- Hòa tan hoàn toàn 0,5g Oxacolin với 5ml nước cất pha tiêm.	Tiêm tĩnh mạch chậm trong 10 phút.	- Hòa tan hoàn toàn 0,5g với dung môi tương thích để có nồng độ tối đa là 40mg/1ml.		- NaCl 0,9% - Dextrose 5%	- Dung dịch pha tiêm bắp giữ được ổn định trong 3 ngày ở t° phòng, 7 ngày ở nhiệt độ 2°C-8°C. - Dung dịch pha truyền tĩnh mạch với NaCl 0,9% giữ ổn định được 3 ngày; Dextrose 5% là 24h ở t° phòng.
4	Cloxacillin 1g	Syntarpen 1g	- Hòa tan hoàn toàn 1g loxacillin trong 4 ml nước cất pha tiêm.	- Hòa tan hoàn toàn 1g Cloxacillin trong 20-40 ml nước cất pha tiêm.	Tiêm chậm 3-4 phút.	- Hòa tan hoàn toàn 1g với khoảng 500ml dung dịch tương thích.	- Truyền trên 30 đến 40 phút.	- NaCl 0,9% - Glucose 5%	-Dung dịch sau khi pha nên dùng ngay.

- **Tài liệu tham khảo:** *Hướng dẫn sử dụng kháng sinh của nhà sản xuất.*

- **Chú thích:** “X” đường dùng không khuyến cáo sử dụng.